

**NGHỊ QUYẾT**  
**Phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số huyện Đơn Dương**  
**giai đoạn 2018 – 2025, định hướng đến năm 2030**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2018 – 2025, định hướng đến năm 2030. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Nghị quyết để lãnh đạo triển khai thực hiện trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TRONG THỜI GIAN QUA**

**1. Kết quả thực hiện**

Đơn Dương là huyện miền núi nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Lâm Đồng, tổng diện tích đất tự nhiên 61.135 ha. Tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 30% dân số toàn huyện. Những năm qua, Đảng bộ, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể huyện luôn quan tâm lãnh đạo và triển khai thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết chính sách của Trung ương, của Tỉnh về công tác dân tộc; đảm bảo sự bình đẳng, đoàn kết, hỗ trợ đồng bào Dân tộc thiểu số phát triển. Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã lãnh đạo thực hiện nhiều nghị quyết, chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách đầu tư phát triển toàn diện vùng đồng bào Dân tộc thiểu số. Các nhiệm vụ chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh vùng đồng bào Dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện đã đạt được kết quả quan trọng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội. Diện mạo nông thôn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào Dân tộc thiểu số đã có nhiều khởi sắc. Hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số như: điện, đường, trường, trạm được cải thiện rõ rệt, đáp ứng nhu cầu phục vụ đời sống, sản xuất, sinh hoạt của đồng bào. Hộ đồng bào Dân tộc thiểu số đã có ý thức vươn lên, đầu tư phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đặc biệt nhiều hộ đồng bào Dân tộc thiểu số sản xuất chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao như: sản xuất rau hoa trong nhà lưới, nhà kính, tưới tự động, chăn nuôi bò siêu thịt, bò sữa... đời sống của đa số đồng bào ngày càng phát triển, chất lượng cuộc sống được nâng cao. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào Dân tộc thiểu số được giữ vững và ổn định, các vấn đề bức xúc của người dân được giải quyết ngay từ cơ sở. Hệ thống chính trị được quan tâm củng cố hoạt động đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường, công tác quy hoạch, đào tạo, tạo nguồn cán bộ đồng bào Dân tộc thiểu số được quan tâm, phần lớn đồng bào Dân tộc thiểu số được đào tạo đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức quản lý Nhà nước, cơ bản đáp ứng yêu cầu

nhiệm vụ xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của địa phương.

## **2. Hạn chế, tồn tại**

Công tác lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan ban, ngành các cấp trong việc triển khai các chủ trương, chính sách đầu tư trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tuy có quan tâm nhưng chưa toàn diện; một số chủ trương, chính sách ban hành để đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn phân tán, thiếu đồng bộ.

Kết cấu hạ tầng cơ sở ở một số thôn vùng đồng bào Dân tộc thiểu số chưa được hoàn thiện và đồng bộ như: đường giao thông chưa đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa, sinh hoạt của đồng bào. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng đồng bào Dân tộc thiểu số còn chậm, quy mô sản xuất nhỏ, manh mún, sức cạnh tranh thấp, đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất và đời sống, chưa tạo bước đột phá, chất lượng sản phẩm thấp, tiêu thụ còn gặp nhiều khó khăn, một số nơi môi trường sinh thái tiếp tục bị suy thoái.

Tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào Dân tộc thiểu số còn cao so với mặt bằng chung toàn huyện, kết quả giảm nghèo tuy giảm nhanh nhưng chưa thật sự bền vững, có nguy cơ tái nghèo.

Cơ sở vật chất trường lớp tuy được đầu tư nâng cấp, xây dựng nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu dạy và học trong điều kiện xã hội phát triển. Cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thiếu tính bền vững, chưa đi vào chiều sâu. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chưa tạo thành phong trào sôi nổi trong vùng đồng bào Dân tộc thiểu số.

Công tác bảo tồn giữ gìn, phát huy bản sắc tốt đẹp trong văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số tuy có quan tâm nhưng chưa đúng mức.

Huy động nguồn nhân lực đóng góp đối ứng tham gia vào các chương trình mục tiêu quốc gia như: chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, tham gia đóng góp quỹ vì người nghèo... vẫn còn hạn chế do đời sống của đồng bào vẫn còn khó khăn, một bộ phận đồng bào Dân tộc thiểu số chưa có ý thức vươn lên, vẫn còn tự ti, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, sử dụng cán bộ đồng bào Dân tộc thiểu số còn bất cập. Một số thanh niên đồng bào dân tộc thiểu số chưa có việc làm, hoặc việc làm không ổn định, số sinh viên đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng chưa có việc làm vẫn còn nhiều. Trình độ năng lực một số cán bộ, công chức đồng bào Dân tộc thiểu số công tác tại một số cơ quan ban, ngành từ huyện đến cơ sở còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, chưa năng động sáng tạo trong thực thi công vụ.

Ở một số nơi tình hình tranh chấp, khiếu kiện, tình hình lấn chiếm đất công, đất lâm nghiệp trong vùng đồng bào Dân tộc thiểu số vẫn còn xảy ra.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn còn tiềm ẩn một số vấn đề cần quan tâm, tình trạng tín dụng đen, cho vay nặng lãi vẫn còn diễn ra ảnh hưởng đến an ninh nông thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Quan điểm**

Triển khai thực hiện chủ trương phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số phải bám sát Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 08/10/2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2018 – 2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện nhất quán chính sách bình đẳng, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng phát triển, giữ gìn bản sắc dân tộc, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khắc phục khoảng cách sự chênh lệch về phát triển kinh tế giữa đô thị với nông thôn. Nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác quản lý, điều hành của chính quyền, sự vào cuộc của Hệ thống chính trị, Mặt trận, đoàn thể, cán bộ đảng viên và các tầng lớp nhân dân để nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong vùng đồng bào Dân tộc thiểu số.

### **2. Mục tiêu**

#### **2.1. Mục tiêu chung**

- Huy động mọi nguồn lực, tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, của Tỉnh, các tổ chức, doanh nghiệp và nguồn vốn ngân sách địa phương để tiếp tục đầu tư phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực dân tộc và các chương trình, dự án được đầu tư; thực hiện kịp thời, hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, góp phần từng bước thu hẹp khoảng cách chênh lệch phát triển giữa vùng đô thị với vùng nông thôn, vùng đồng bào Dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị và vận động nhân dân trong huyện tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, xây dựng và phát huy lực lượng cốt cán, người có uy tín vùng đồng bào Dân tộc thiểu số; nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc phát sinh ngay tại cơ sở để giữ vững ổn định chính trị. Cùng cố khối đại đoàn kết các dân tộc, bình đẳng, giúp đỡ nhau cùng phát triển.

#### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

##### **a. Giai đoạn 2018 – 2025**

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào Dân tộc thiểu số bình quân hàng năm trên 0,5% theo chuẩn nghèo đa chiều; thu nhập bình quân đầu người tăng năm sau cao hơn năm trước bình quân 10%/ năm; 100% trạm y tế đạt chuẩn quốc gia; 100% đồng bào Dân tộc thiểu số tham gia mua bảo hiểm y tế.

- 100% đường trục liên xã được nhựa hóa, bê tông hóa và từng bước nâng cấp, mở rộng; trên 90% đường trục liên thôn được bê tông hóa; 100% thôn có điện, 100%

số hộ được dùng điện; trên 95% số hộ dùng nước hợp vệ sinh; 100% xã, thị trấn, thôn, tổ dân phố có thiết chế văn hóa - thể thao, nhà trẻ, mẫu giáo, điểm trường tiểu học; chuyển đổi nghề cho 80% số hộ đồng bào Dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất; tỷ lệ hộ được sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh trên 80%.

- Huy động các nguồn lực đầu tư hỗ trợ, tạo điều kiện để đồng bào dân tộc tiếp thu khoa học kỹ thuật ứng dụng vào sản xuất, đời sống; xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, liên kết tiêu thụ sản phẩm; phát triển sản xuất nông nghiệp, dịch vụ, tạo việc làm, nâng cao đời sống gắn với giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và thu gom, xử lý rác thải rắn trong vùng đồng bào Dân tộc thiểu số.

- Đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu, bố trí hợp lý cán bộ, công chức đồng bào Dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị các cấp; 100% cán bộ, công chức cấp xã là đồng bào Dân tộc thiểu số được đào tạo đạt chuẩn về lý luận, chuyên môn, trong đó có 70% có trình độ cao đẳng, đại học trở lên.

- Trên 60% số người trong độ tuổi lao động là đồng bào Dân tộc thiểu số được đào tạo nghề và tập huấn về cách thức phát triển sản xuất; có chính sách bố trí việc làm với tỷ lệ hợp lý đối với sinh viên đồng bào Dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.

- Xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phù hợp tập quán của từng dân tộc gắn với việc bảo quản, giữ gìn, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc; xây dựng nếp sống văn minh gắn với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh.

- Củng cố tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể vùng đồng bào Dân tộc thiểu số vững mạnh; giữ vững ổn định chính trị và quốc phòng, an ninh.

#### *b. Định hướng đến năm 2030*

- Các chỉ tiêu chủ yếu vùng đồng bào Dân tộc thiểu số; tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,5% hàng năm theo chuẩn nghèo đa chiều; duy trì tỷ lệ hộ được cấp thẻ Bảo hiểm y tế đạt 100%; tỷ lệ cán bộ, công chức có trình độ đại học, cao đẳng đạt 90%; tỷ lệ trẻ em nhập học đúng tuổi bậc tiểu học trên 98%; tỷ lệ đồng bào Dân tộc thiểu số hoàn thành chương trình tiểu học trên 95%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở trên 90%; Thanh niên từ 15 đến 18 tuổi đã tốt nghiệp Trung học cơ sở tiếp tục theo học Trung học phổ thông, đào tạo nghề đạt trên 85%; tỷ lệ đồng bào Dân tộc thiểu số từ 10 tuổi trở lên biết chữ 80%; tỷ lệ lao động được đào tạo nghề đạt 70%; tỷ lệ hộ được sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh trên 90%; tỷ lệ đường liên thôn được bê tông hóa đạt trên 95%.

- Tiếp tục thu hẹp khoảng cách chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế - xã hội giữa vùng đô thị với vùng nông thôn, vùng đồng bào Dân tộc thiểu số; tạo điều kiện thuận lợi để các hộ đồng bào dân tộc được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ giáo dục, y tế, văn hóa; tiếp tục thực hiện nâng cao các chỉ tiêu về phát triển sản xuất, kinh tế, văn hóa, xã hội, giảm nghèo nhằm từng bước phát triển toàn diện, nhanh, bền vững và hội nhập, đảm bảo an ninh, quốc phòng ổn định vững chắc.

### **3. Nhiệm vụ và giải pháp.**

**3.1.** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác dân tộc. Quán triệt và tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và các cơ chế, chính sách đối với đồng bào dân tộc trong hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân từ huyện đến cơ sở bằng hình thức phù hợp để cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng, chính quyền, các cơ quan, doanh nghiệp, người dân nâng cao nhận thức, phát huy nội lực trong phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững, vươn lên làm giàu chính đáng.

**3.2.** Tiếp tục bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 – 2020, các nhiệm kỳ tiếp theo và chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện để thực hiện rà soát, đánh giá, điều chỉnh phù hợp; huy động các nguồn lực đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để phát huy hiệu quả; đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn, thủy lợi, đường nội đồng phục vụ sản xuất và các tuyến đường cấp thiết khác. Quy hoạch và tổ chức lại sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện của từng vùng.

**3.3.** Rà soát đánh giá lại các chương trình, chính sách đang triển khai thực hiện trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, từ đó đổi mới phương thức nội dung chỉ đạo điều hành theo hướng phát huy dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ giám sát và sự tham gia của người dân trong thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn. Đảm bảo đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào Dân tộc thiểu số, khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của từng vùng, bảo vệ môi trường sinh thái, phát huy tinh thần tự lực, tự cường của dân tộc. Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia: chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình xây dựng nông thôn mới. Huy động mọi nguồn lực xã hội, lồng ghép có hiệu quả các chương trình dự án tập trung đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn vùng đồng bào Dân tộc thiểu số một cách đồng bộ.

**3.4.** Nghiên cứu vận dụng để hình thành các hình thức tổ chức sản xuất ở vùng đồng bào Dân tộc thiểu số. Tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thu hút đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển nông nghiệp ở vùng đồng bào Dân tộc thiểu số; tạo ra chuỗi liên kết các nguồn lực đầu tư cho nông nghiệp giữa các doanh nghiệp với nông dân; thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp bền vững theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; mở rộng các hình thức liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh liên kết “4 nhà” và phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn. Phấn đấu giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích sau năm 2020 đạt trên 200 triệu đồng/ha/năm. Những diện tích còn sản xuất lương thực phải thực hiện các biện pháp sản xuất tiên tiến để giảm chi phí đầu tư, nâng cao năng suất sản lượng. Phát triển ngành chăn nuôi đảm bảo môi trường chung của cộng đồng và không ảnh hưởng đến các ngành sản xuất khác. Phát triển đàn bò sữa với số lượng hợp lý, đẩy mạnh chăn nuôi bò thịt, bò lai sind theo hướng chăn nuôi tập trung. Tiếp tục thực hiện tốt công tác giao khoán quản lý bảo vệ rừng, tập trung trồng, chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh

và quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng có hiệu quả. Tiếp tục bảo tồn và phát triển các ngành nghề truyền thống của đồng bào.

**3.5.** Tăng cường nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo quy hoạch, tạo sự thay đổi cơ bản đối với vùng nông thôn trên địa bàn huyện có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và phân phối hợp lý trên các vùng. Tăng cường quản lý nhà nước trong khai thác, sử dụng đất và tài nguyên, khoáng sản, không để tác động làm ảnh hưởng xấu đến diện tích canh tác và cuộc sống, sinh hoạt của đồng bào dân tộc. Lãnh đạo thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách Pháp luật Nhà nước về quản lý bảo vệ và phát triển rừng, không để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất rừng; kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm.

**3.6.** Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu ở vùng đồng bào Dân tộc thiểu số. Tiến hành xây dựng các mô hình điểm khu dân cư nông thôn kiểu mẫu, bảo tồn các giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc, hướng đến mục tiêu xây dựng xã, huyện đạt nông thôn mới kiểu mẫu về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2018 - 2025.

**3.7.** Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đào tạo đội ngũ tri thức cán bộ đồng bào Dân tộc thiểu số ... nâng cao hiệu quả các chính sách cử tuyển, dự bị đại học, phát triển các loại hình, mô hình trường dạy nghề, ưu tiên đào tạo con em đồng bào Dân tộc thiểu số. Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa ngôn ngữ, chữ viết, tập quán, tín ngưỡng truyền thống tốt đẹp của đồng bào, nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin truyền thông tuyên truyền ở cơ sở.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho đồng bào Dân tộc thiểu số. Tiếp tục giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, đào tạo bồi dưỡng cán bộ y tế tại chỗ, cán bộ y tế thôn, tổ dân phố là người đồng bào Dân tộc thiểu số.

**3.8.** Tập trung củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, xây dựng tổ chức Đảng và chính quyền vững mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động, phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, phòng, chống tư tưởng dân tộc hẹp hòi, dân tộc cực đoan gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, khắc phục tư tưởng tự ti mặc cảm.

**3.9.** Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, chủ động nắm chắc diễn biến tình hình, giải quyết những mâu thuẫn phát sinh trong nội bộ ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các điểm nóng, sẵn sàng đập tan âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, chủ động ngăn chặn âm mưu phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc thông qua “Diễn biến hòa bình” lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để lôi kéo, kích động đồng bào Dân tộc thiểu số.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các tổ chức cơ sở Đảng tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, cụ thể hóa thành chương trình hành động cụ thể để lãnh đạo triển khai thực hiện.

2. HĐND huyện, hàng năm xem xét quyết định bổ sung ngân sách hợp lý để đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo tinh thần Nghị quyết đã đề ra trong từng giai đoạn đảm bảo đạt kết quả; định kỳ tổ chức giám sát việc thực hiện các chủ trương đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số bảo đảm đúng quy định.

3. UBND huyện xây dựng chương trình kế hoạch phát triển vùng đồng bào Dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 – 2025, định hướng đến năm 2030 và chỉ đạo các ngành, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của Trung ương, Chính phủ, của Tỉnh và Nghị quyết này; chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; hàng năm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết gắn với đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện để lãnh đạo; định kỳ 5 năm tổ chức hội nghị sơ kết, rút kinh nghiệm để kịp thời chỉ đạo.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể huyện theo chức năng nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo mỗi các bộ, đảng viên, công chức, viên chức đoàn viên, hội viên nhận thức sâu sắc về chủ trương phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số để triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết gắn với nhiệm vụ hàng năm của cơ quan, đơn vị, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Huyện ủy.

5. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp Huyện ủy tham mưu cho Ban Chấp hành xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết bằng hình thức phù hợp, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động thực hiện Nghị quyết, đồng thời thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng,
- Cổng thông tin điện tử huyện,
- Lưu VPHU.



**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**

**Đinh Ngọc Hùng**

